

Hồi ký
Chủ đề: Người viết sử
Tác giả: Nguyễn Mạnh Trinh

Nguyễn Mạnh Côn - Đem tâm tình viết lịch sử

Ngày 1 tháng 6 năm 1979, ngày nhà văn Nguyễn Mạnh Côn tử tiết tại trại tù khổ sai Xuyên Mộc. Ông tuyệt thực phản đối việc ông bị cầm tù quá lâu. Cai tù trại Xuyên Mộc không cho ông uống nước và ông chết trong trại tù.

Nói đến nhà văn Nguyễn Mạnh Côn phải kể đến những tác phẩm Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử, Lạc Đường Vào Lịch Sử, Mối Tình Hoa Đào... biểu lộ tâm cảm băn khoăn của một lớp tuổi trẻ thanh niên của những thập niên 1940, 1950 trong ý hướng muốn đi tìm một con đường chỉ đạo cho công cuộc giải phóng quê hương tìm độc lập tự do cho dân tộc và đất nước. Có những chọn ý thức hệ của những trí thức tiểu tư sản, từ Võ Nguyên Giáp đến Hồ Hữu Tường, từ Vũ Khắc Khoan đến Lê Quang Luật, từ Nghiêm Xuân Hồng đến Nguyễn Mạnh Côn... như Mầu



Nhà văn Tuấn Huy đã viết về một người cầm bút đàn anh của mình: “Khách quan mà nhìn nhận có một luồng gió mới thổi vào văn học của chúng ta những năm giữa thập niên 1950 trở về sau. Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn, theo tôi, tên tuổi ông luôn luôn đi sát với tên tuổi nhà văn Doãn Quốc Sỹ bởi những tác phẩm của hai nhà văn này gần như trọn vẹn đều có những nhân vật đầy ưu tư trước những thăng trầm đổi thay của đất nước. Họ là những người luôn luôn quặn quai thao thức vì bị lịch sử dày vò.

Riêng **Nguyễn Mạnh Côn**, qua **bút hiệu Nguyễn Kiên Trung** đã phơi bày một cách thật ẩn dụ tình cảm và tâm trạng của cả một thế hệ thanh niên đã bị thất vọng sau cuộc kháng chiến chống Pháp. Từ những nao nức hăng say khi cuộc “cách mạng mùa thu” tràn đến rồi sự vỡ mộng ê chề khi thấy rõ tuổi xuân và xương máu của mình đã bị một nhóm người lừa gạt. Từ ‘**Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử**’ đến ‘**Lạc Đường Vào Lịch Sử**’ đến ‘**Hòa Bình... Nghĩ Gì... Làm Gì**’, nhà văn Nguyễn Mạnh Côn đã mang hết cả những tâm cảm của ông để kể lể chuyện trò với chúng ta về những suy tư về những khao khát của một con người. Một con người có những dằn vặt có những vò xé có những đờn đau có những ước mong có những hy vọng. Một con người đôi khi tưởng như lạc lõng tưởng như cô đơn tưởng như nghịch lối tưởng như nghịch dòng. Nhưng là một con người thủy chung đi tới tận cùng cuộc hành trình về tư tưởng mà chính mình phác họa.

Kể cả những thời điểm mà Sài Gòn đã có nhiều cán bộ văn hóa cộng sản xâm nhập, nằm vùng hay ngang nhiên thao túng; kể cả những thời điểm mà cuộc chiến đằng dai đã khiến mọi người hầu như rã rời thắm mệt thì Nguyễn Mạnh Côn vẫn hiên ngang đứng ở một

chỗ cao, của một vị thế riêng, chống lại cộng sản. Và một điều đáng nói khác với những cây bút ‘chống cộng ồn ào’ khác, Nguyễn Mạnh Côn đã chống Cộng bằng tư tưởng và lý luận, bằng sự trầm tĩnh và nghiêm trang, bằng sự hòa nhã và đứng đắn, bằng những gì phát xuất ở con tim và bằng những gì phát khởi từ tâm lòng. Ông là nhà văn mà cộng sản coi là thù nghịch nhưng vẫn phải nể trọng...”

Nguyễn Mạnh Côn đã mang vào văn chương những ý thức chính trị. Những kinh nghiệm thực của cuộc đời ông được mang ra viết để thành những công hiến cho thế hệ đi sau. Ông sinh năm 1920, là thế hệ lớn lên và trưởng thành trong một bối cảnh lịch sử đặc biệt của đất nước. Năm 1930, cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quốc dân Đảng đã bắt đầu cho một thời kỳ khủng bố trắng của Thực dân Pháp. Lúc đó, cao trào tranh đấu đòi độc lập tự do đang ở tột đỉnh. Sau đó là thời kỳ suy vi của Đế quốc Pháp. Đức Quốc Xã chiếm chính quốc Pháp và dựng lên chính phủ bù nhìn thỏa hiệp của thống chế Petain. Ở Đông Dương chính quyền thuộc địa đu dây giữa hai chính phủ một lưu vong và một ở chính quốc và sau đó bị quân Nhật đảo chánh. Thế giới chiến tranh lần thứ hai vừa chấm dứt và manh nha trên thế giới một cuộc chiến tranh lạnh tiếp theo. Việt Nam, khi trước là thuộc địa Pháp sau bị Nhật đảo chính rồi bị chia làm hai vùng chiếm đóng của quân Anh ở miền Nam và quân Quốc Dân Đảng Trung Hoa ở miền Bắc vào tước vũ khí của quân đội Nhật. Quân Anh vào miền Nam mang theo quân Pháp chiếm giữ các thành phố lớn rồi như vết dầu loang bành trướng các vùng chiếm đóng. Ở miền Bắc, quân Tàu vào và với nhiều đội chác rút ra để quân Pháp đổ bộ lên Hải Phòng vào Hà Nội.

Chính phủ liên hiệp gồm Việt cộng sản và các đảng phái quốc gia tuy kết hợp với nhau trong mục tiêu chống Pháp nhưng ở bên trong là những cuộc đảng tranh đẫm máu và khốc liệt. Nguyễn Mạnh Côn là một nhân chứng, là một đại diện của Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội trong quốc hội liên hiệp đầu tiên. Ông đã có nhiều kinh nghiệm chua chát. Và tạo thành chất liệu thực tế cho sáng tác.

Viết tác phẩm “1945. Lạc Đường Vào Lịch Sử” ông giải bày: “tuổi trẻ nào cũng có nhiều phen sai lầm, tội lỗi và hoài nghi hối hận. Từ năm 1958 bắt đầu viết truyện này cho đến năm nay tôi vẫn theo đuổi một ước vọng là làm thế nào cho các bạn thanh niên hiện đại tin chắc rằng tuổi trẻ của chúng tôi không có gì hơn tuổi trẻ của các bạn. Chúng tôi có thể là những anh hùng: anh hùng lạc đường một cách bất đắc dĩ.

Và chúng tôi chỉ có nhiều đau khổ. Nhưng đau khổ, sẽ đến như đã đến, với tất cả, Cuốn truyện này là bằng chứng, sự chịu đựng của chúng tôi. Bây giờ đến lượt các bạn...”

Viết một tác phẩm khác: “Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử”, với những hoài ức đã có, đã sống, ông nhìn lại đoạn đường đã qua với nỗi ngậm ngùi nhưng vẫn có nhiều hy vọng:

“Lòng hồi lòng, tôi thấy mình như con ngựa mệt mỏi dọc theo lối mòn kháng chiến quanh co, nay ra đến con đường mới vừa thẳng vừa rộng, thốt nhiên đâm sợ. Sợ, nhưng cũng có mừng; đàn ngựa trẻ đang phóng lên nước kiệu... Tôi linh cảm Việt Cộng lại đang nhâm, nhâm ở chỗ đánh giá anh em ta quá thấp...”

Lúc đó, trong hoàn cảnh đặc biệt của đất nước, cũng có nhiều cố gắng để tìm một con đường thực hiện công cuộc giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước đúng đắn nhất. Một thế hệ muốn tìm những kim chỉ nam hành động. Có người chọn chủ nghĩa Mác, dùng đấu tranh giai cấp theo sự hướng dẫn của Cộng Đảng Đệ Tam Quốc Tế Nga Xô Viết. Nhưng với Nguyễn Mạnh Côn ông đã chọn con đường khác, tạo một ý thức hệ đối đầu với tư tưởng của Karl Marx. Và có lẽ trong suốt cả cuộc đời ông, ông vẫn thao thức trong ý định đi tìm một con đường tốt đẹp nhất cho dân tộc. Sự xa lánh ý thức hệ Mác – Lê-nin có lẽ từ suy nghĩ tinh tế để có một nhận thức chính xác. Chống Marx và vượt Marx...

Với bút hiệu **Nguyễn Kiên Trung** ông đã viết, suy nghĩ và tâm sự của mình, dưới hình thức những lá thư gửi cho bạn đang sống ở Pháp. Tác giả thú thực đã hoàn tất xong tác phẩm khá lâu nhưng thật khó khăn khi viết bài tựa để mang toàn bộ tác phẩm đi in. Ông muốn bài tựa ấy phải là một bài tựa đầy tình cảm nhưng khi viết xong thì tình cảm đã lắng xuống đến nỗi không có đến một rung động nhỏ. Và ông đã khám phá rằng vấn đề không thu hẹp trong vấn đề văn nghệ hay kỹ thuật, vấn đề bao quát cả một niềm hy vọng tha thiết của quốc dân năm 1945, cả một cuộc phản bội của Mặt Trận Việt Minh, với không biết bao nhiêu người sống quằn quại, không biết bao nhiêu người chết thảm thê vì sự phản bội ấy. Và ông không viết được bài tựa ấy cũng là hợp lý, bởi lẽ nào mang chút tình cảm vụn vặt của mình làm mào đầu để khởi đi một giai đoạn lịch sử cao quý, hùng vĩ của cả dân tộc...

Nội dung của **“Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử”** là những tâm sự của một chiến sĩ đang tranh đấu trực diện trong công cuộc giải phóng đòi tự do độc lập cho đất nước trong những bức thư viết ở những thời điểm quan trọng của lịch sử Việt Nam. Những không gian và thời gian như Hà Nội ngày 3 tháng 9 năm 1945, như Hà Nội, nội thành, Liên khu 1, ngày 26 tháng 12 năm 1946, như Hà Đông ngày 3 tháng 2 năm 1947, như Phú Thọ ngày 29 tháng 11 năm 1952, như Hải phòng ngày 19 tháng 7 năm 1954, là những cột mốc đáng nhớ của một thời đại đầy biến động Việt Nam.

Ngày 3 tháng 9 năm 1945 tại Hà Nội, Việt minh cướp chính quyền hót tay trên các đảng phái quốc gia. Ngày 26 tháng 12 năm 1946 ở Hà Nội, trong nội ô thành phố, Tự Vệ Thành đã nổ súng đánh Pháp bắt đầu cho cuộc kháng chiến giành độc lập. Ngày 3 tháng 2 năm 1947 ở Hà Đông, Đảng cộng sản Việt Nam chính thức thành lập và cuộc đảng tranh đẫm máu và gay gắt nhất đã tạo những vết thương đau đớn cho dân tộc. Ngày 29 tháng 11 năm 1952 tại Phú Thọ là ngày bắt đầu cuộc cải cách ruộng đất và đấu tố để thực hiện

đấu tranh giai cấp. Ngày 19 tháng 7 năm 1954 tại Hải Phòng là ngày bắt đầu chia đôi đất nước ở vĩ tuyến 17 theo hiệp ước Genève.

Từ thời điểm ấy, Nguyễn Kiên Trung kể cho bạn đọc nghe về cuộc đời của mình và thế hệ mình theo ngã đẫy đưa của thời cuộc. Và từ đó như tấm gương phản chiếu thấy được sự bội phản lường lọc của những người cộng sản Việt Nam. Với kỹ thuật tranh đấu được huấn luyện từ hệ thống cộng sản thế giới, họ áp dụng vào thực tế và đã thành công trong việc nắm giữ chính quyền và thực hiện chính sách vô sản chuyên chính.

Tác giả “**Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử**” đã “*trút ngay lên mặt giấy một sự cần thiết phải gào thét, phải nức nở cho số phận những người bạn tôi sắp phải chết, ngoài kia, bên trên vĩ tuyến Bắc 17 độ. Nói là bạn, nhưng chỉ có một số nhỏ là bạn của tôi thật, còn nhiều người mới quen biết sơ qua trên con đường kháng chiến, nhiều người chưa hề được gặp mặt, nhiều người tôi đáng tôn lên là bậc thầy, Phan Khôi, Đào Duy Anh, Văn Cao, Trần Dần, Hoàng Cầm, Trương Tửu, Trần Đức Thảo, Nguyễn Mạnh Tường, những người ấy sắp bị Việt Cộng mang ra xử án...*

Họ, như Phan Khôi, Đào Duy Anh, Hoàng Cầm chưa hề bao giờ là những người cộng sản. Nhưng cùng nhau, họ đã chống lại Việt Cộng. Điều cần biết, đối với tôi, là trong hàng ngũ duy vật, một sự nứt nẻ trầm trọng đã được xác nhận. Một điều cần biết nữa, là thực tế đang chứng minh rằng những con người ấy, vốn dĩ cộng sản hay chỉ đầu hàng hoặc thỏa hiệp với Việt Cộng, cuộc tranh đấu của họ gần đây là cuộc tranh đấu tiểu tư sản. Dưới bất kỳ một nhãn hiệu chính trị nào do họ tự nhận lấy hoặc bị kẻ khác gán cho họ, họ quả thật là những người tiểu tư sản, trí thức tiểu tư sản. Những người trí thức tiểu tư sản trong hòa bình và vì lý tưởng dám liều mình chống lại cường quyền và bạo lực, đó là câu kết cho cuốn ‘Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử’, câu kết tôi muốn viết mà trước kia không dám viết, e ngại rằng chưa đủ bằng chứng cho chúng ta tin cậy, thì bây giờ, những nhà trí thức của Hà Nội, của Hồ Gươm, và của Hồ Tây không bao giờ phai nhòa trong tâm tưởng kẻ lưu vong, những nhà trí thức anh dũng ấy, bằng tai nạn của họ đã cho phép chúng ta nói một lời quyết định...”

“**Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử**” được viết cách nay nửa thế kỷ và xem ra tới bây giờ, vẫn còn nhiều suy nghĩ đáng chú ý. Lịch sử, đã bị chế độ hiện hữu bôi xóa và những bài học để thế hệ sau hiểu biết chứa đầy những giả trá. Từ năm 1945, tới nay không xa, khoảng cách lịch sử vẫn còn gần để nhận thức, thế mà đã có nhiều sai lạc. Thậm chí, có những người được gọi là trí thức như Đặng Tiễn, cũng viết phê bình văn học, cũng là người tự cho mình là người thông hiểu văn chương lịch sử, mà trong một buổi phỏng vấn của Đài BBC gần đây đã bóp méo lịch sử, ca tụng Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp, với việc giết hại những chiến sĩ thuộc các đảng phái quốc gia. Thậm chí, ông ta còn cho rằng Đảng cộng sản đã phải chiến đấu với thực dân Pháp, quân phiệt Nhật, Quốc dân Đảng Tàu và các đảng phái quốc gia theo chân quân Tàu Tưởng. Ông ta gom gọn làm một các

lực lượng quốc gia với cái nhãn hiệu là theo chân quân Tàu. Nếu Đặng Tiên đã đọc sách và viết phê bình về hai mươi năm văn học miền Nam thì chắc phải đọc “Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử” Không hiểu ông ta có gặt hái được suy nghĩ nào chính xác hơn không sau khi đọc tác phẩm này?

Một tác phẩm khác “1945, Lạc Đường Vào Lịch Sử” cũng lấy thời gian và không gian của những năm bắt đầu cuộc kháng chiến chống Pháp với các nhân vật bị đẩy vào cuộc một cách bất đắc dĩ. Họ hoạt động trong những sự sắp xếp của các thế lực quốc tế thông qua các đơn vị tình báo của các cường quốc liên hệ đến tình hình thời sự Việt Nam. Có nhiều nguyên ủy để họ tham gia chính trị. Có thể vì bị lôi kéo vì tình cảm như Tuyết Lan, như Quang, như Trọng. Có thể vì thi hành những công tác tình báo như Tôn Xương Linh nhân viên OSS của Mỹ mang bí số SA-141 hay ông Tiến, một lãnh tụ quốc gia, cha của Tuyết Lan mang bí số SA-72. những nhân vật ấy có đặc tính cá tính riêng, như Trọng là một người con trong gia đình quan lại với suy nghĩ và hành động đặc sệt tiểu tư sản, như Tôn Xương Linh, người Tàu nhưng mang dòng máu của một quan đại thần triều Nguyễn lưu vong Việt và có suy tư của người Việt Nam bị đẩy vào trong một vai trò tình báo quốc tế thành viên của phái đoàn OSS của Đại tá Patti. Từ hoàn cảnh cá nhân riêng đến cảnh ngộ chung của dân tộc, mọi nhân vật đã đi vào trong những con đường bị làm tay sai cho các thế lực ẩn mặt của các siêu cường. Có thể họ có tâm tính của cách mạng lãng mạn như Trọng nhưng họ cũng có thể có cái máu lạnh lùng vô hồn vô cảm của Lâm Trọng Ngà, một chỉ huy công an cộng sản. Những nhân vật ấy, trong những khúc quanh khốc liệt của lịch sử đã được mô tả với tư cách chứng nhân cho một thời kỳ mang nhiều bí ẩn và những hiện tượng khó có thể giải thích nhưng đã xảy ra.

Viết về những chặng đường mà tác giả đã sống, Nguyễn Mạnh Côn mang những kinh nghiệm của chính bản thân để gửi một thông điệp cho các thế hệ sau về những lỗi lầm của những người đi trước đã tạo ra những hậu quả về sau nghiêm trọng. Cái lạnh lùng vô cảm của những người theo chủ nghĩa cộng sản duy vật có thể giúp họ chiến thắng trong đoản kỳ nhưng sẽ là cội nguồn thất bại về sau trong trường kỳ.

Khi miền Nam Việt Nam bị sụp đổ vào năm 1975, Nguyễn Mạnh Côn bị chế độ hiện hữu trả thù, bắt giam và ông chết trong tù sau khi bị hành hạ vô cùng dã man về cả tinh thần lẫn vật chất. Khi chống lại chế độ cộng sản, ông là một người tiên đoán khá chính xác sự sụp đổ của chế độ ấy nhưng đáng tiếc là ông không còn sống để chứng kiến sự sụp đổ ấy trên toàn thế giới. Suốt cuộc đời ông, mãi miết đi tìm con đường lý thuyết làm chủ đạo cho công cuộc tranh đấu từ những kinh nghiệm của mình. Chủ nghĩa cộng sản không thể chấp nhận được vì với biện chứng pháp con người không còn là một con người nhân bản nữa mà chỉ là một phương tiện để vận động cho một mục đích không tưởng.

Một tác phẩm khác của Nguyễn Mạnh Côn cũng gây được sự chú ý của văn giới. Đó là “**Kỳ Hoa Tử**”, câu chuyện tình của một cô gái người Nhật Bản yêu một chàng trai Việt

Nam đang lưu lạc ở Trung Hoa. Kỳ Hoa Tử theo người yêu về Việt Nam trong lúc đang có cuộc kháng chiến chống Pháp. Bên ngoài thì tất cả lực lượng quốc dân đều tham gia vào cuộc chiến giành độc lập tự do cho đất nước nhưng thật sự bên trong thì những người đi theo chủ nghĩa của những người quốc tế vô sản đang nắm quyền lực và dùng đủ mọi phương cách để thực hiện cuộc cách mạng đấu tranh giai cấp. Trong âm mưu ấy, họ phải quét sạch những người mà họ cho rằng sẽ làm trở ngại cho công việc mà họ đang thực hiện. Một chướng ngại cản đường ấy là Hồ Tùng Mậu và quyết định phải giải quyết bằng mọi giá. Họ kết tội phản động và tạo dựng những chứng cứ buộc tội. Một nhân chứng dùng để vu khống và kết tội là chàng trai yêu nước đó. Là một đảng viên trung kiên, chàng không thể nào trái lệnh dù biết rằng công việc ấy không hợp lý và vô đạo đức. Kỳ Hoa Tử thấy những hành vi như vậy và tình cảm thay đổi theo. Thế là cuộc tình bị tan vỡ. hai người xa nhau với tất cả nỗi đớn đau. Những tâm tình lãng mạn thơ mộng đã được thay thế bằng những tình cảm hận thù. Và, kết cuộc là tang tóc, đổ vỡ, chia ly...

Viết Kỳ Hoa Tử, ông cũng dùng những sự thực trải qua trong đời để tạo cho câu chuyện kể có sự sinh động và hợp lý. Tuy có lúc mang suy nghĩ chủ quan của mình vào trong sự kiện làm cho truyện chậm lại nhưng lại chuyên chở được những trao gửi kèm theo. Kỳ Hoa Tử là một cô gái Nhật và yêu một chàng trai người Việt trên đất Trung Hoa. Cô theo người yêu về nước và tham gia kháng chiến chống Pháp. Nhưng, định mệnh xui khiến, lúc đó cộng sản đang xúc tiến kế hoạch cách mạng vô sản bằng đấu tranh giai cấp và bằng mọi giá phải dẹp tan tất cả những người có thể là chướng ngại vật cho kế hoạch ấy. Một người cần phải dẹp bỏ là Hồ Tùng Mậu mà đảng coi là chướng ngại nguy hiểm nhất. Cộng đảng bèn ngụy tạo ra tội phản động và gán cho Hồ Tùng Mậu. Chàng trai Việt bị bắt buộc đứng ra tố cáo trước tòa án. Vì là một đảng viên trung tín nên phải tuân lệnh. Vì thế, cuộc tình trai Việt gái Nhật tan vỡ với bao nhiêu tang tóc thảm kịch.

Nguyễn Mạnh Côn là người có sở học rộng nên ông hay tìm kiếm những đề tài gây bất ngờ cho độc giả. Ông viết huyền truyện phối hợp với truyện giả tưởng để đào sâu vào cõi tâm linh con người.

“Truyện Ba Người Lính Nhảy Dù Lâm Nạn” là một truyện khoa học giả tưởng mà tác giả đặt trên căn bản của thuyết tương đối của Einstein về kích thước thứ tư của không gian. Ông giải thích theo lập luận của ông: “cái nhâm của cổ nhân coi vạn vật chỉ có bề dài, bề rộng, bề sâu, tức là chỉ có ba kích thước mà không biết rằng sở dĩ người ta chỉ trông thấy ba kích thước ấy là nhờ có ánh sáng. Tùy sức ánh sáng đi nhanh hay chậm, tùy con đường từ ta đến cảnh vật xa hay gần mà ta tức khắc trông thấy vạn vật hay chỉ trông thấy dần dần... Cảnh vật chung quanh ta tưởng rằng nhất định như thế mà thật ra có thể đổi khác (thấy không khác vì vận tốc ánh sáng ở cõi ta là một hằng số không đổi). Einstein đã biết rằng khi một vật di động càng nhanh càng tới gần tốc độ của ánh sáng thì thời gian và không gian hỗ tương ảnh hưởng vào nhau sẽ uốn cong lại chung quanh cái vật di động kia. Sự uốn cong này chính là cái kích thước thứ tư...”

Nhân vật trong truyện là bác sĩ Mai, nữ trợ tá Kiên Trinh và hạ sĩ Khang thuộc Binh chủng Nhảy Dù trong một phi vụ ở gần biên giới Trung Hoa thì máy bay bị bắn hạ và đâm nhào xuống đất. Trong giây phút ấy họ bị bất tỉnh và tình cờ lọt vào một vùng không gian năng lực phi thường với vận tốc cao gần với tốc độ của ánh sáng. Và như vậy họ lọt vào vũ trụ có kích thước thứ tư. Ở nơi chốn này họ gặp Lưu Thần và Nguyễn Triệu của truyện tích từ ngàn năm xưa cũng vì một cơn bão có tốc độ khủng khiếp thổi tới và cùng lạc vào vũ trụ có không gian bốn chiều như ba người lính nhảy dù này. Và chốn này có thể gọi là Thiên Thai, với thời gian đứng im bất động và cảnh sắc thì có nét của miên viễn nên rất tuyệt vời. Ở đây có những bộ máy kỳ diệu có thể điều chỉnh tốc độ ánh sáng để đưa con người vào quá khứ hay tương lai.

Bác sĩ Mai và nữ trợ tá Kiên Trinh muốn ở lại Thiên Thai trong khi hạ sĩ Khang thì muốn trở về quá khứ. Anh trở lại thế kỷ thứ 18 ở thành Thăng Long và tình cờ cứu sông Vua Quang Trung. Sau Khang giúp Vua Quang Trung đánh quân Tàu đòi lại Lưỡng Quảng hai tỉnh. Với kiến thức của thế kỷ 20 đối đầu với quân tàu ở thế kỷ 18 nên Khang đã giúp vua Quang Trung chiến thắng. Nhưng quân dân Tàu áp dụng tiêu thổ kháng chiến cũng như du kích chiến nên chiến thắng không toàn vẹn và Khang thấy rằng tham vọng đất đai là mù quáng.

Khi tỉnh dậy, thì Khang mới biết rằng chỉ trong giây phút ở vũ trụ của không gian bốn chiều nhưng là mấy đời sống ở trần thế... Kiên Trinh cũng có lúc tìm về dương trần nhưng vô cùng đau khổ khi biết người chồng là hạ sĩ Khang đã lấy công chúa Ngọc Chân em công chúa Ngọc Hân. Bác sĩ Mai thì nhớ quê hương, tưởng vọng về những nơi chốn của Hà Nội đất Bắc xưa. Cả ba người lính nhảy dù này sống lạc lõng bên lề cuộc sống.

Trong truyện, Nguyễn Mạnh Côn đã dùng rất nhiều kiến thức về khoa học, về toán học, về lịch sử, về triết lý. Chính vì vậy, thành ra tác phẩm đậm ra nặng nề, nửa biên khảo nửa tiểu thuyết. Vì chứa đựng quá nhiều chi tiết, dù rằng đã cố gắng dung hòa giữa khoa học và văn chương, nhưng bố cục truyện hơi nặng nề và diễn biến câu chuyện cũng ít có chất tự nhiên.

Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn còn có tham vọng lập thuyết, dùng văn chương để chuyên chở ý tưởng. Ông nghĩ về thuyết Tân Trung dung, viết “Mối Tình Màu Hoa Đào” và “Hòa Bình... Nghĩ gì? Làm gì?”

“**Mối Tình Màu Hoa Đào**” là truyện chàng thanh niên đi tìm lý tưởng say mê như tìm một người yêu quàng khăn màu hoa đào. Chàng đi tìm màu hoa đào trong mọi người và mọi cảnh. Thất vọng ngoài kháng chiến chàng về vùng quốc gia, để rời khỏi đơn vị của người Pháp. Công việc tìm kiếm vẫn tiếp tục. Chàng vào Nam, gặp người bạn trẻ, bàn

luận chuyện lên đường. Những câu đối thoại, như một chia sẻ giữa hai thế hệ để gợi ý về những hành trang mang theo khi khởi sự đi vào con đường suy tưởng.

Mỗi tình màu hoa đào tưởng chỉ giản đơn trong biên giới của địa lý hay những phạm vi thực tế gợi ra từ đời thường. Nhưng Chàng muốn đi xa ra khỏi những khuôn khổ chưa bao la ấy thành ra thất vọng và cô đơn đã dần dần chiếm lĩnh tâm hồn. Ngôn ngữ, có khi để biểu tỏ ý tưởng nhưng sự diễn dịch sai nên lời nói nhiều khi bị hiểu chệch hướng và không giúp gì cho cuộc đối thoại để tìm chân lý. Có lúc Chàng nói chuyện với tiếng vọng, không biết xuất xứ từ đâu để quên đi những rối loạn và cô đơn khi đối thoại với con người. Nguyễn Mạnh Côn lập thuyết như Hồ Hữu Tường lập thuyết, có phải tận dụng những kiến thức khoa học và toán học để mong lý giải một cách có hệ thống những quy luật của cuộc sống hầu có thể áp dụng để tạo một đường hướng chủ đạo cho cuộc sống. Xem ra, cũng chỉ là một cố công...

Viết "**Hòa Bình... Nghĩ Gì? Làm gì?**" để **phổ biến lý thuyết Tân Trung Dung** cũng là một cố công khác với những tượng hình lý thuyết có vẻ nhiều chất lãng mạn mà ít chất thực tế. Dem một lý thuyết để áp dụng vào thực tế Việt Nam khi chiến tranh vẫn còn ác liệt và hòa bình chỉ là những hình tượng giả tạo, là một sửa soạn cho một cuộc chiến cuối cùng khốc liệt. Và ông cũng chưa làm cho độc giả hiểu rõ rệt và mạch lạc lý thuyết Tân Trung Dung như thế nào dù ông đã viết trong đoạn cuối của "Hòa Bình... Nghĩ gì? Làm gì?": "*Như vậy, bạn đọc dù không đọc được cả phần lý thuyết thì ít ra cũng kiểm chứng được qua những căn bản về Trời, Đất, về Cha, Mẹ, về đào tạo lương thực, về cách kết hợp lúa đôi và nuôi dạy con cái, về sự xây dựng sự nghiệp bằng cách trau dồi kiến thức không ngưng nghỉ về nghệ thuật, khoa học và kỹ thuật, về suy tư triết học và xây dựng tương lai...*"

Nguyễn Mạnh Côn (1920-1979) mất ngày 1 tháng 6 năm 1979. Cộng sản đã hạ đòn thù và hành hạ ông cho tới lúc chết. Nhà văn Nguyễn Triệu Nam đã kể lại về cái chết của ông:

"Trước hết nhà văn của chúng ta đã không đáp ứng đúng yêu cầu của Cách mạng(?) Anh chỉ ôn lược những việc đã làm. Kể lại nội dung từng sáng tác. Chớ không tự lên án mọi hoạt động nói chung của mình. Có nghĩa là anh không nhận tội. Một tên quản giáo nó hỏi anh:

'Mày viết phản động đến như vậy mà còn cho là không có tội ư? Vậy mày có biết rằng Cách Mạng chỉ giam giữ mày một thời gian nào đó thôi rồi tha cho mày về hay không? Chứ giữ mày ở lại làm cái gì cho tốn cơm tốn gạo -'Vậy các ông muốn tôi phải làm cái gì đây?'- Sẽ có người hướng dẫn cho mày.' Y nói xong là bỏ đi.

Hôm sau có một tên làm dịch vụ đả thông. Nom lạ hoắc. Không biết gã ta làm nghề gì ở ngoài đời. Gã cầm trên tay một bịch ni-lông trong suốt. Cố ý giơ lên cho đối tượng nhìn thấy bên trong có những gói mỏng nhỏ. Thì ra là thuốc phiện quết, cô lại như thể thuốc cao. Chỉ nuốt chửng, xài đỡ khi thiêu bàn đèn. Gã lải nhải bên tai nhà văn một chập lâu. Đại thuyết phục như vậy:

‘Anh nên thành khẩn viết một bài kiểm điểm nhận mình có tội. Giờ ăn năn hối hận, hứa với Đảng sẽ đổi mới tư tưởng, sẽ chuyển hướng sáng tác. Nếu anh chịu tuân hành nghiêm chỉnh pháp lệnh của nhà nước thì chắc chắn anh được trả tự do đúng thời hạn. Thuốc đây hãy xài tạm hầu phục hồi sự minh mẫn cho trí óc. Đừng khí khái hã mà chuốc họa vào thân làm khổ cho vợ con. Ngộ biến tòng quyền là cách xử lý khôn ngoan của người biết tùy thời lựa thế mà sống, anh ơi! Gãy còm tong teo như anh chịu đòn sao thấu...’

Nguyễn Mạnh Côn đã thẳng thắn trả lời: *‘Ông cứ việc báo cáo lại với chúng nó về tất cả những gì tôi nói. Tôi không tôn thờ cái chủ nghĩa cộng sản mà tôi đã đi xuống chân ấy được. Tôi không bẻ cong ngòi bút, tôi không làm văn nô được. Đừng hòng dùng á phiện mà lung lạc tôi.’*

Việc gì phải đến đã đến. Nhà văn của chúng ta đã tự sát.

Bằng cách nào, không nghe rõ chi tiết. Chỉ biết, trước ngày anh quyên sinh, anh gặp Trương Trại mà hỏi y: *‘Cách Mạng công bố là chỉ giam tôi có thời hạn. Sao đã quá hạn mà không thả?’*

Tên cai ngục cười gằn và bảo: *‘Nói dễ nghe nhỉ? Mà ngoan cố quá, cứng đầu quá mà. Mà đã nhận tội đâu mà đòi nhà nước tha cho mày.’*

Kẻ thù chưa kịp hạ thủ thì anh đã chết rồi. Anh đã chết vinh và bảo toàn được tiết tháo và danh dự của kẻ sĩ. Là một kẻ sĩ uy vũ bất năng khuất anh đã không ‘lạc đường vào lịch sử’ như một nhân vật của một truyện anh viết. Trái lại anh đã đi thẳng vào lịch sử với tư cách của một chiến sĩ tiên phong chống Cộng trên mặt trận văn hóa.”

Nguyễn Mạnh Trinh



Nguồn: Internet E-mail by ddc chuyển

*Đăng ngày Thứ Bảy, July 29, 2017
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*